

Số: /QĐ-UBND

Minh Long, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Công trình:
Sửa chữa nhà công vụ UBND huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP Ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng công trình quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 23/12/2023 của UBND huyện Minh Long về việc giao đơn vị thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến chuẩn bị đầu tư năm 2023 để thực hiện năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách huyện, trên địa bàn huyện Minh Long;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND huyện Minh Long về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 nguồn ngân sách huyện;

Căn cứ Quyết định 1897/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa nhà công vụ UBND huyện;

Căn cứ Quyết định 350/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa nhà công vụ UBND huyện;

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm tra số 150/BC-TCKH ngày 11/6/2025 của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành công trình: Sửa chữa nhà công vụ UBND huyện.

2
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình: Sửa chữa Nhà Công vụ UBND huyện

- **Tên dự án:** Sửa chữa Nhà công vụ UBND huyện.

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND huyện;

- Thời gian khởi công: 27/4/2024, Hoàn thành: 26/ 6/2024

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

SỐ T T	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	1	2	3
	Tổng số	600.000.000	579.940.000
1	Chi phí xây dựng	504.921.157	502.584.000
2	Chi phí quản lý dự án	17.399.583	17.399.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	56.468.078	55.151.000
4	Chi phí khác	5.920.000	4.806.000
5	Dự phòng chi	15.291.182	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự án (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyet hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyet
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	600.000.000	579.940.000	575.134.000	4.806.000	
1	Vốn đầu tư công	600.000.000	579.940.000	575.134.000	4.806.000	
1.1	Vốn ngân sách nhà nước	600.000.000	579.940.000	575.134.000	4.806.000	
	-Vốn ngân sách trung ương					
	-Vốn ngân sách địa phương	600.000.000	579.940.000	575.134.000	4.806.000	
	Ngân sách tỉnh	0				
	Ngân sách huyện	600.000.000	579.940.000	575.134.000	4.806.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để đầu tư theo quy định của					

	pháp luật					
2	Vốn khác	0	0	0	0	

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (Nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số	579.940.000			
1. Tài sản dài hạn (TSCĐ)	579.940.000			

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: đồng

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	579.940.000	0
	Vốn đầu tư công	579.940.000	
1	Vốn ngân sách trung ương		
2	Vốn ngân sách địa phương	579.940.000	
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>		
	<i>Ngân sách huyện</i>	579.940.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 06/6/2025 như sau:

- Tổng nợ phải thu: không đồng

- Tổng nợ phải trả: 4.806.000 đồng

(Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số 02 kèm theo)

1.3. Nguồn vốn thanh toán: Ngân sách huyện

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
Văn phòng HĐND và UBND huyện	579.940.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm, thanh toán các khoản phải trả và được phép tất toán tài khoản khi các khoản phải trả hoàn thành theo ý kiến của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại báo cáo thẩm tra số 150/BC-TCKH ngày

11/6/2025 và nội dung quyết toán dự án hoàn thành được phê duyệt tại quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh văn phòng HĐND & UBND huyện; Thủ Trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Phòng giao dịch số 21- KBNN khu vực XII ; các phòng, ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 5;
 - CT & các PCT huyện;
 - CVP, PVP;
- Lưu VTUB, TCKH.

CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

